

Tiết 70: TỔNG KẾT CHƯƠNG TRÌNH SINH 6

Mở đầu sinh học:

- Đặc điểm của cơ thể sống; nhiệm vụ của sinh học
- Đặc điểm chung của thực vật
- Có phải tất cả thực vật đều có hoa?

Tế bào thực vật:

- .- Kính lúp, kính hiển vi và cách sử dụng.
- Quan sát tế bào thực vật.
- Cấu tạo tế bào thực vật.
- Sự lớn lên và phân chia của tế bào.

Rễ:

- Các loại rễ, các miền của rễ.
- Cấu tạo miền hút của rễ.
- Sự hút nước và muối khoáng của rễ.
- Quan sát biến dạng của rễ.

Thân:

- Cấu tạo ngoài của thân.
- Thân dài ra do đâu?
- Cấu tạo trong của thân non.
- Thân to ra do đâu?
- Vận chuyển các chất trong thân.
- Quan sát biến dạng của thân.

Lá:

- Đặc điểm bên ngoài của lá.
- Cấu tạo trong của phiến lá.
- Quang hợp
- Ảnh hưởng của các điều kiện bên ngoài đến quang hợp
- Ý nghĩa của quang hợp.
- Cây có hô hấp không?
- Phần lớn nước vào cây đi đâu?
- Quan sát biến dạng của lá.

Sinh sản sinh dưỡng:

- Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên
- Sinh sản sinh dưỡng do người

.Hoa và sinh sản hữu tính:

- Cấu tạo và chức năng của hoa.
- Các loại hoa.

Trình bày đặc điểm của các loại quả?

Dựa vào đặc điểm của vỏ quả, có thể chia các quả thành 2 nhóm chính là quả khô và quả thịt.

*** Quả khô:**

- Vỏ quả khi chín: khô, cứng, mỏng.
- Chia thành 2 nhóm:
 - + Quả khô nẻ: khi chín khô vỏ quả có khả năng tách ra.
Vd: quả cải, quả đậu Hà Lan.....
 - + Quả khô không nẻ: khi chín khô vỏ quả không tự tách ra.

Vd: quả thìa là, quả chò....

* Quả thịt :

- Vỏ quả khi chín: mềm, dày, chứa đầy thịt quả.

- Chia thành 2 nhóm :

+ Quả mọng: phân thịt quả dày mọng nước.

Vd: quả cam, cà chua....

+ Quả hạch: có hạch cứng chứa hạt ở bên trong.

Vd: quả xoài, quả nhãn....

Nêu các bộ phận của hạt và chức năng của chúng?

Hạt gồm:- Vỏ: bao bọc và bảo vệ hạt.

- Phôi gồm thân mầm, lá mầm, chồi mầm và rễ mầm

- Chất dinh dưỡng dự trữ chứa trong lá mầm hoặc phôi nhũ

Vì sao người ta chỉ giữ lại làm giống các hạt to, chắc, mẩy, không bị sút sẹo và không bị sâu bệnh?

Người ta chỉ giữ lại làm giống các hạt to, chắc, mẩy, không bị sút sẹo và không bị sâu bệnh vì:

- Hạt to, chắc, mẩy: sẽ có nhiều chất dinh dưỡng và có bộ phận phôi khỏe.

- Hạt không sâu bệnh, không sút sẹo thì các bộ phận như vỏ, phôi và chất dinh dưỡng dự trữ còn nguyên vẹn mới đảm bảo cho hạt nảy mầm thành cây con phát triển bình thường.

Nêu các điều kiện cần cho sự nảy mầm của hạt? Sau khi gieo hạt, gặp trời mưa to, nếu đất bị úng ta phải làm gì? Vì sao?

-Hạt nảy mầm cần đủ nước, không khí và nhiệt độ thích hợp, ngoài ra cần hạt chắc, không sâu, còn phôi.

-Sau khi gieo hạt, gặp trời mưa to, nếu đất bị úng ta phải tháo hết nước bảo đảm cho hạt có đủ không khí để hô hấp, hạt mới không bị thối, chết, mới nảy mầm được.

Trình bày những đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và sinh sản của cây rêu

Đặc điểm chung của ngành Rêu:

- Rêu sống nơi đất ẩm.

* Cơ quan sinh dưỡng:

+ Thân ngắn, không phân cành.

+ Lá nhỏ, mỏng.

+ Rễ giả có khả năng hút nước.

+ Chưa có mạch dẫn.

* Cơ quan sinh sản:

+ Cơ quan sinh sản là túi bào tử nằm ở ngọn cây.

+ Rêu sinh sản bằng bào tử.

+ Bào tử nảy mầm phát triển thành cây rêu.

Trình bày những đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và sinh sản của cây dương xỉ

- Quyết thường sống ở nơi ẩm và râm mát.

* Cơ quan sinh dưỡng:

+ Lá già có cuống dài, lá non cuộn tròn.

+ Thân ngầm hình trụ

+ Rễ thật.

+ Có mạch dẫn.

* Cơ quan sinh sản:

+ Cơ quan sinh sản là túi bào tử (nằm ở mặt dưới lá già).

+ Dương xỉ sinh sản bằng bào tử.

+ Bào tử phát triển thành nguyên tản, nguyên tản nảy mầm thành dương xỉ con.

=> Quyết là thực vật chưa có hoa, có cấu tạo đơn giản nhưng đã phức tạp hơn Rêu.

Giữa cây Hạt trần và cây Hạt kín có những đặc điểm gì để phân biệt, trong đó đặc điểm nào là quan trọng nhất?

+ Cơ quan sinh dưỡng:

- Cây hạt trần: Rễ cọc, thân gỗ, lá kim.

- Cây hạt kín rất đa dạng: Rễ cọc, rễ chùm; thân gỗ, thân cỏ...; lá đơn, lá kép...

+ Cơ quan sinh sản:

- Cây hạt trần: Chưa có hoa và quả, cơ quan sinh sản là nón, hạt nằm trên lá noãn hở

- Cây hạt kín: Có hoa, cơ quan sinh sản là hạt, hạt nằm trong quả

- Đặc điểm quan trọng nhất: Hạt nằm trong quả (Trước đó là noãn nằm trong bầu) là một ưu thế của cây hạt kín vì nó được bảo vệ tốt hơn.

Tại sao người ta lại nói “ Rừng cây như một lá phổi xanh” của con người?

Người ta lại nói “ Rừng cây như một lá phổi xanh” của con người:

- Cây xanh giúp cân bằng lượng oxi và cacbonic trong không khí, giúp cho động vật và con người tồn tại.

- Lá cây cản bụi và khí độc, làm không khí trong lành và làm giảm ô nhiễm môi trường.

- Tán lá rừng che bớt ánh nắng góp phần làm giảm nhiệt độ của không khí và đem lại bóng mát.

Thực vật bảo vệ đất và nguồn nước như thế nào?

Thực vật, đặc biệt là thực vật rừng, nhờ có hệ rễ giữ đất, tán cây cản bớt sức nước chảy do mưa lớn gây ra, nên có vai trò quan trọng trong việc chống xói mòn, sụt lở đất, hạn chế lũ lụt cũng như giữ được nguồn nước ngầm, tránh hạn hán. (Vẽ thêm sơ đồ trong vở vào).

Thực vật có vai trò gì đối với động vật và đời sống con người?

* Vai trò của thực vật đối với động vật:

- Thực vật cung cấp khí oxi và thức ăn cho nhiều động vật (và bản thân những động vật này lại là thức ăn cho động vật khác hoặc cho con người).

- Cung cấp nơi ở và nơi sinh sản cho một số động vật.

* Vai trò của thực vật đối với con người:

- Những cây có lợi:

+ TV nhất là TV hạt kín có công dụng nhiều mặt.

+ Ý nghĩa kinh tế của chúng rất lớn: cho gỗ dùng trong xây dựng và cho các ngành công nghiệp, cung cấp thức ăn, nước uống cho người, dùng làm thuốc, làm cảnh, làm nhiên liệu đốt.....

+ Chúng ta cần bảo vệ và phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên quý giá đó để làm giàu cho Tổ Quốc.

* Những cây có hại cho sức khỏe con người

Sản phẩm của cây gây nghiện (anh túc, cần sa...), hay gây ngộ độc cho người => cần thận trọng khi khai thác hoặc tránh sử dụng các cây độc.

Đa dạng của thực vật là gì? Nguyên nhân khiến cho đa dạng thực vật ở Việt Nam giảm sút? Hậu quả?

* Đa dạng của thực vật là sự phong phú về các loài, các cá thể của loài và môi trường sống của chúng.

* Nguyên nhân: nhiều loài thực vật có giá trị kinh tế đã bị khai thác bừa bãi, cùng với sự tàn phá tràn lan các khu rừng để phục vụ nhu cầu sống của con người.

* Hậu quả: nhiều loài thực vật bị giảm đáng kể về số lượng, môi trường sống của chúng bị thu hẹp hoặc bị mất đi, nhiều loài trở nên hiếm, thậm chí một số loài có nguy cơ bị tiêu diệt.

Thế nào là thực vật quý hiếm? Cần phải làm gì để bảo vệ đa dạng thực vật ở Việt Nam?

* Thực vật quý hiếm là những loài thực vật có giá trị và có xu hướng ngày càng ít đi do bị khai thác quá mức.

* Các biện pháp để bảo vệ đa dạng thực vật ở Việt Nam

+ Ngăn chặn phá rừng để bảo vệ môi trường sống của thực vật.

+ Hạn chế việc khai thác bừa bãi các loài thực vật quý hiếm để bảo vệ số lượng cá thể của loài.

+ Xây dựng các vườn thực vật, vườn quốc gia, khu bảo tồn ... để bảo vệ các loài thực vật, trong đó có thực vật quý hiếm.

+ Cấm buôn bán và xuất khẩu các loài quý hiếm đặc biệt.

+ Truyền truyền, giáo dục rộng rãi nhân dân để mọi người cùng tham gia bảo vệ rừng.

* Liên hệ bản thân: tham gia trồng cây gây rừng, không chặt phá cây, tuyên truyền cho mọi người cùng bảo vệ rừng...

Tại sao thức ăn bị ôi thiu? Muốn giữ cho thức ăn khỏi bị thiu thì phải làm thế nào?

+ Thức ăn: rau, quả, thịt, cá ... để lâu sẽ bị các vi khuẩn hoại sinh gây thối rữa nên bị ôi thiu (1 điêm).

+ Muốn giữ cho thức ăn khỏi bị ôi thiu cần phải biết bảo quản thực phẩm như phơi khô, làm lạnh, ướp muối, ...

Vai trò của nấm?

* Nấm có ích: - Đối với tự nhiên: Phân giải chất hữu cơ thành chất vô cơ. Vd: Các nấm hiển vi trong đất.

- Đối với con người:

+ Sản xuất rượu, bia, chế biến một số thực phẩm, làm men nở bột mì ... Vd: nấm men.

+ Làm thức ăn, làm thuốc. Vd: men bia, nấm linh chi....

* Nấm có hại: - Nấm kí sinh gây bệnh cho thực vật (vd: nấm von sống bám trên than lúa) và con người (vd: bệnh hắc bào, nước ăn tay chân...).

- Nấm mốc làm hỏng thức ăn, đồ dùng ...

- Nấm gây ngộ độc cho người. Vd: nấm độc đỏ, nấm độc đen....

∴ Vì sao cần tích cực trồng cây gây rừng?

Thực vật có vai trò quan trọng đối với thiên nhiên và đời sống con người như:

- Góp phần điều hoà khí hậu: cân bằng hàm lượng khí ôxi và khí cacbôníc trong không khí, tăng lượng mưa, giảm nhiệt độ, tăng độ ẩm, giảm tốc độ gió, giảm ô nhiễm môi trường.

- Giữ đất, chống xói mòn sạt lở đất, hạn chế lũ lụt và hạn hán, làm sạch và tạo nguồn nước ngầm.

- Cung cấp ôxi, thức ăn, nơi ở, nơi sinh sản cho động vật.

- Cung cấp ôxi, lương thực, thực phẩm, đồ dùng, nguyên liệu sản xuất cho con người.